

Thuận Thành, ngày 14 tháng 01 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 06 tháng 01 năm 2026 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 74/2025/TLST-DS ngày 07/11/2025.

XÉT THẤY;

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH;

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

1.1. Nguyên đơn: Ông **Nguyễn Như Q**, sinh năm 1979; Địa chỉ: **Tổ dân phố H, phường Đ, tỉnh Bắc Ninh**.

- Người đại diện theo ủy quyền của ông **Nguyễn Như Q**: Anh **Nguyễn Hữu Q1**, sinh năm 2003; Địa chỉ: **Tổ dân phố T, phường T, tỉnh Bắc Ninh**.

1.2. Bị đơn: Bà **Nguyễn Thị N**, sinh năm 1978; Địa chỉ: **Thôn N, xã L, tỉnh Bắc Ninh**.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về khoản nợ: Bà **Nguyễn Thị N** xác nhận còn nợ ông **Nguyễn Như Q**: 80.000.000 (bằng chữ: Tám mươi triệu) đồng.

2.2. Về nghĩa vụ trả nợ: Bà **Nguyễn Thị N** phải có nghĩa vụ hoàn trả cho ông **Nguyễn Như Q** khoản nợ gốc: 80.000.000 (bằng chữ: Tám mươi triệu) đồng.

Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu mà người phải thi hành án chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thoả thuận của các bên nhưng không được vượt quá lãi

suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 của bộ luật dân sự; nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

2.3. Về án phí: Bà **Nguyễn Thị N** phải chịu 2.000.000 (bằng chữ: Hai triệu) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Trả lại ông **Nguyễn Như Q** số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 2.450.000 đồng theo biên lai thu số: BLTU/25 0000012 ngày 07/11/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Bắc Ninh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND khu vực 9 - Bắc Ninh;
- Thi hành án Dân sự tỉnh Bắc Ninh;
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lương Minh Phương